TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HS-ST
Ngày: 11-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Anh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thùy

2. Ông Nguyễn Đắc Nhơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoà, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Phan M Tuấn - Kiểm Sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021:

Trần Công M, sinh năm 1991 tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 01, xã A, huyện B, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 03/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn N (đã chết) và bà Đinh Thị Thanh L, sinh năm 1963; Tiền án: Tại Bản án số 29/2013/HSPT ngày 04-11-2013 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 09 năm tù về tội "*Giết người*", ngày 09-8-2018 được tha tù trước thời hạn có điều kiện, chấp hành xong bản án, chưa được xóa án tích; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-4-2021, đang bị tạm giam - Có mặt.

- *Bị hại:* Anh Ngô Anh D, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn C, xã D, huyện B, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Đặng Quang T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn E, huyện B, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

2. Công ty Cổ phần kinh doanh F

Địa chỉ: P206A N, T, Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phùng Anh T – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Tiến S - Giám đốc trung tâm xử lý nợ.

Người được ông S ủy quyền lại: Ông Đinh Quang M – Chuyên viên xử lý hiện trường; Địa chỉ: Khu phố 4, phường F, TP. X, tỉnh Bình Phước – Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Phạm Văn Q, sinh năm 1988; Địa chỉ: Tổ dân phố 6, thị trấn E, huyện B, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 26/4/2021, Trần Công M điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 48H1-228.02 đi từ nhà của M tại thôn 1, xã A, huyện B đến xã D, huyện B, mục đích tìm tài sản của người dân sơ hở để trộm cắp. Khi đi ngang qua bãi đất trống thuộc thôn C, xã D, huyện B (cách UBND xã D khoảng 02km) thì phát hiện 03 cá thể bò của gia đình ông Ngô Anh D đang ăn cỏ. Thấy không có ai trông coi nên M cất giấu xe mô tô vào bụi rậm ven đường, sau đó quay lại tháo dây cột rồi dắt 03 cá thể bò đến giấu trong nhà rẫy của gia đình ông Đào Ngọc T tại thôn C, xã D, huyện B (cách vị trí ban đầu khoảng 01 km). Sau đó, M quay lại lấy xe mô tô đi về nhà. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, M tiếp tục điều khiển xe mô tô trên đến vị trí giấu bò rồi lấy điện thoại gọi vào số điện thoại đã được lưu sẵn, thỏa thuận giá cả và địa điểm với anh Phạm Văn Q về việc thuê xe chở hàng đến chở bò lên TP. M. Tuy nhiên, ngày hôm đó anh Q bận không đi được nên anh Q gọi điện cho anh Đặng Quang T xuống chở bò cho M. Trong khi chờ xe, M dắt bò ra hướng tỉnh lộ 685. Khoảng 21 giờ cùng ngày, anh T điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 54V-6975 đến địa điểm chở bò theo hướng dẫn của M. M cùng anh T đưa 03 cá thể bò lên xe, rồi M điều khiển xe mô tô đi theo sau xe của anh T. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn 2, xã I, huyện B thì bị người dân phát hiện, bắt giữ cùng tang vật.

Quá trình điều tra Trần Công M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 09/KLHDĐG ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện B kết luận:

- 01 (một) con bò, còn sống, màu vàng đen, dài 1,40m, cao 1,10m, vòng ngực 1,10m, nặng 204kg, tại thời điểm trộm cắp có giá trị: 204x80.000 đồng = 16.320.000 đồng.

- 01 (một) con bò, còn sống, màu vàng nâu, dài 1,60m, cao 1,30m, vòng ngực 1,40m, nặng 238kg, tại thời điểm trộm cắp có giá trị: 238x80.000 đồng = 19.040.000 đồng.

- 01 (một) con bò, còn sống, màu vàng, dài 90cm, cao 80cm, vòng ngực 70cm, nặng 57kg, tại thời điểm trộm cắp có giá trị: 57x80.000 đồng = 4.560.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản: 39.920.000 đồng.

Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 18-6-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đăk R'Lấp để xét xử Trần Công M về tội:*"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Trần Công M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các tình tiết buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Công M phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Công M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại số tiền 03 cá thể bò cho bị hại là anh Ngô Anh D.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48H1-228.02, là tài sản của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Tuy nhiên, chiếc xe này đang được bị cáo cầm cố cho công ty Cổ phần kinh doanh F để vay số tiền 19.933.280 đồng. Sau khi cầm cố, công ty F cho bị cáo mượn lại chiếc xe này để sử dụng. Việc bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội công ty F không biết. Do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công ty F thì cần giao chiếc xe này cho Chi cục THADS huyện B phối hợp với công ty F bán đấu giá để thu hồi nợ cho Công ty F, số tiền còn lại sau khi bán đấu giá và trả nợ cho công ty F theo hợp đồng cầm cố thì tịch thu sung vào ngân cách nhà nước.

Về phần dân sự: Người bị hại là anh Ngô Anh D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên không yêu cầu giải Q.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Công M không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với chiếc xe đã cầm cố cho Công ty F bị cáo đồng ý giao lại chiếc xe để Công ty bán đấu giá thu hồi nợ.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viêm, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai, Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định:

Khoảng 14 giờ ngày 26-4-2021, lợi dụng lúc không có ai trông coi tài sản, Trần Công M đã lén lút trộm cắp 03 cá thể bò đang chăn thả của gia đình ông Ngô Anh D đem đi giấu với trong rẫy của gia đình ông Đào Ngọc Thịnh. Trên đường chở đi tiêu thụ thì bị phát hiện, bắt giữ.

Căn cứ theo Kết luận định giá tài sản số 09/KLHĐĐG ngày 05-5-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện B kết luận: Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 39.920.000 đồng.

Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

*"**Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rằng quyền sở hữu tài sản của người khác luôn được pháp luật bảo vệ, bất kỳ hành vi chiếm đoạt trái phép nào cũng đều bị xử lý nghiêm theo quy định, nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân cộng với ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. *Tình tiết định tội và tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo có 01 tiền án về tội "*Giết người"*, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "*tái phạm*" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự và thuộc tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4]. *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6]. *Việc trách nhiệm dân sự:* Bị hại anh Ngô Anh D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. *Việc xử lý vật chứng:*

Đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 48H1-228.02 là tài sản hợp pháp của bị cáo dùng vào việc phạm tội cho nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, trước khi phạm tội bị cáo đã cầm cố cho Công ty cổ phần kinh doanh F theo Hợp đồng HDCC/DNO0302/2101/245 ngày 30-01-2021 để vay 19.933.280đồng, sau đó Công ty đã có biên bản thỏa thuận về việc chấp thuận cho sử dụng tài sản đối với chiếc xe 48H1-228.02, việc bị cáo dùng chiếc xe đã cầm cố để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm nghĩa vụ thỏa thuận. Công ty cổ phần kinh doanh F không có lỗi trong việc này. Tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý giao chiếc xe lại cho Công ty cổ phần kinh doanh F bán để trả nợ.

Vì vậy, Hội đồng xét xử giao chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 48H1-228.02, số máy: G3D4E1069560, số khung: RLCUG1010LY298528 cho Chi cục thi hành án dân sự huyện B phối hợp với Công ty Cổ phần F xử lý bán đấu giá tài sản thu hồi khoản nợ theo quy định của pháp luật. Số tiền còn lại sau khi xử lý tài sản đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 48H1-228.02 sung công quỹ Nhà nước.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp ra quyết định xử lý vật chứng số 19 ngày 29-4-2021, trả lại 03 cá thể bò cho ông Ngô Anh D; Quyết định xử lý vật chứng số 26 ngày 26-5-2021, trả lại chiếc xe ô tô, hiệu KIA, biển kiểm soát: 54V-6975 cho anh Đặng Quang T là các chủ sở hữu tài sản hợp pháp.

[8]. Đối với anh Phạm Văn Q và anh Đặng Quang T, là người được M thuê chở các cá thể bò đi tiêu thụ. Tuy nhiên, anh Q và anh T không biết bò do M thuê chở là do trộm cắp mà có nên hành vi của anh Q và anh T không cấu thành tội phạm. Vì vậy, không đề cập xử lý.

[9]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[10]. *Về án phí:* Bị cáo Trần Công M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Q ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Công M phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Xử phạt bị cáo Trần Công M 02 (Hai) năm tù.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28-4-2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Giao chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 48H1-228.02, số máy: G3D4E1069560, số khung: RLCUG1010LY298528 cho Chi cục thi hành án dân sự huyện B phối hợp với Công ty Cổ phần F xử lý bán đấu giá tài sản thu hồi khoản nợ theo quy định của pháp luật. Số tiền còn lại sau khi xử lý tài sản đối với chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển kiểm soát: 48H1-228.02 sung công quỹ Nhà nước.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 19 ngày 29-4-2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, trả lại 03 cá thể bò cho ông Ngô Anh D là tài sản của chủ sở hữu hợp pháp.

Chấp nhận quyết định xử lý vật chứng số 26 ngày 26-5-2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp, trả lại chiếc xe ô tô, hiệu KIA, biển kiểm soát: 54V-6975 cho anh Đặng Quang T là chủ sở hữu hợp pháp.

(*Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 22 tháng 6 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B*).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Công M phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện B;
- THADS huyện B;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Lưu: HS,VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Anh